

Số: /BC-SVHTTDL
(DỰ THẢO)

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về nội dung, mức chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về nội dung, mức chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến các quan hệ xã hội

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, thể dục, thể thao không chỉ là hoạt động rèn luyện sức khỏe, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân mà còn trở thành lĩnh vực có tác động lan tỏa đến phát triển kinh tế – xã hội, quảng bá hình ảnh địa phương và quốc gia. Trên thế giới, nhiều quốc gia coi đầu tư cho thể dục, thể thao là đầu tư cho con người, coi trọng việc xây dựng cơ chế, chính sách tài chính phù hợp nhằm khuyến khích vận động viên, huấn luyện viên và thu hút nguồn lực xã hội tham gia phát triển thể thao thành tích cao và thể thao quần chúng.

Xu thế chung hiện nay là tăng cường chuyên nghiệp hóa hoạt động thể thao, nâng cao chế độ đãi ngộ đối với vận động viên, huấn luyện viên; đồng thời mở rộng xã hội hóa, đa dạng hóa nguồn lực đầu tư cho tổ chức các giải thi đấu thể thao. Điều này làm phát sinh và phát triển các quan hệ xã hội mới trong lĩnh vực thể dục, thể thao, đặc biệt là quan hệ về bảo đảm quyền lợi, chế độ, chính

sách đối với vận động viên, huấn luyện viên và các chủ thể tham gia tổ chức, tài trợ, quản lý hoạt động thi đấu thể thao.

Ở trong nước, việc triển khai các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới đã tạo ra những chuyển biến tích cực trong đời sống thể thao, đồng thời đặt ra yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế chính sách phù hợp. Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị, Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các văn bản pháp luật có liên quan đã xác định rõ yêu cầu phát triển thể dục, thể thao toàn diện, bền vững; nâng cao thể lực, tầm vóc con người Việt Nam; chú trọng phát triển thể thao thành tích cao gắn với bảo đảm chế độ, chính sách cho vận động viên, huấn luyện viên.

Bên cạnh đó, quá trình hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhất là việc sửa đổi, bổ sung các luật có liên quan đến tổ chức chính quyền địa phương, ngân sách nhà nước và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cùng với việc chuyển sang mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, đã tác động trực tiếp đến các quan hệ xã hội trong lĩnh vực thể dục, thể thao. Các quy định về thẩm quyền, trách nhiệm, cơ chế quản lý và phân bổ nguồn lực tài chính cần được rà soát, điều chỉnh để bảo đảm phù hợp với mô hình quản lý mới.

Trong bối cảnh đó, các quan hệ xã hội liên quan đến việc bảo đảm chế độ, chính sách chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và tổ chức các giải thi đấu thể thao ngày càng đa dạng, phức tạp và đòi hỏi phải có cơ sở pháp lý đầy đủ, thống nhất. Việc đánh giá thực trạng các quan hệ xã hội này là cần thiết nhằm làm rõ những tác động của bối cảnh trong nước và quốc tế, qua đó đề xuất ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về nội dung, mức chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển chung.

2. Bối cảnh địa phương liên quan đến các quan hệ xã hội

Trong những năm qua, cùng với quá trình phát triển kinh tế – xã hội, tỉnh Lào Cai đã quan tâm đầu tư cho lĩnh vực thể dục, thể thao, coi đây là một trong những yếu tố quan trọng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cải thiện đời sống tinh thần của Nhân dân và quảng bá hình ảnh địa phương. Mạng lưới cơ sở thể thao từng bước được củng cố; phong trào thể dục, thể thao quần chúng phát triển tương đối đồng đều giữa các địa phương; nhiều môn thể thao thế mạnh của tỉnh được duy trì và phát triển.

Trên cơ sở các chủ trương của Trung ương và tình hình thực tế, tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 30/2021/NQ-HĐND quy định một số nội dung, mức chi

đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh. Việc triển khai Nghị quyết đã góp phần hình thành và ổn định các quan hệ xã hội trong lĩnh vực thể dục, thể thao, đặc biệt là quan hệ giữa Nhà nước với vận động viên, huấn luyện viên trong việc bảo đảm chế độ, chính sách tập huấn, thi đấu; quan hệ giữa cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức, cá nhân tham gia tổ chức các giải thi đấu thể thao.

Thực tiễn triển khai cho thấy, chính sách đã tạo động lực quan trọng để vận động viên, huấn luyện viên yên tâm công tác, nâng cao thành tích, góp phần xây dựng lực lượng thể thao thành tích cao của tỉnh. Đồng thời, việc tổ chức các giải thi đấu thể thao các cấp đã thúc đẩy phong trào rèn luyện thân thể, nâng cao sức khỏe Nhân dân, phát hiện và bồi dưỡng tài năng thể thao từ cơ sở.

Tuy nhiên, trong bối cảnh mới, các quan hệ xã hội phát sinh trong lĩnh vực thể dục, thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai đang đứng trước nhiều yêu cầu và thách thức mới.

Việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp đã làm thay đổi thẩm quyền và phương thức quản lý, tổ chức hoạt động thể dục, thể thao ở địa phương, đòi hỏi phải điều chỉnh các quy định về nội dung, mức chi để bảo đảm thống nhất, thuận lợi trong tổ chức thực hiện. Một số quan hệ xã hội mới phát sinh trong quá trình tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp xã, cấp tỉnh, huy động nguồn lực xã hội hóa, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp ngoài ngân sách chưa được quy định đầy đủ, cụ thể.

Ngoài ra, Lào Cai là tỉnh miền núi, biên giới, điều kiện kinh tế – xã hội còn nhiều khó khăn; chi phí đi lại, ăn ở, tổ chức tập huấn, thi đấu thể thao thường cao hơn so với nhiều địa phương khác. Điều này tác động trực tiếp đến các quan hệ xã hội trong lĩnh vực thể dục, thể thao, nhất là việc bảo đảm chế độ, chính sách cho vận động viên, huấn luyện viên và hiệu quả tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh.

Trong bối cảnh đó, việc đánh giá đầy đủ thực trạng các quan hệ xã hội phát sinh từ hoạt động thể dục, thể thao tại địa phương là cơ sở quan trọng để xây dựng và ban hành Nghị quyết mới của Hội đồng nhân dân tỉnh. Nghị quyết nhằm điều chỉnh kịp thời các quan hệ xã hội này theo hướng phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Lào Cai, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, vận động viên, huấn luyện viên và các chủ thể tham gia tổ chức, quản lý hoạt động thể dục, thể thao; đồng thời tạo nền tảng cho việc đánh giá tác động chính sách và tổ chức thực hiện hiệu quả trong giai đoạn tiếp theo.

3. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến quan hệ xã hội

Việc phát triển thể dục, thể thao là một nội dung quan trọng trong chiến lược phát triển con người, nâng cao thể lực, tầm vóc và chất lượng cuộc sống của Nhân dân, đồng thời đóng góp vào quảng bá hình ảnh và nâng cao uy tín của quốc gia. Trong bối cảnh này, các chủ trương, đường lối và chính sách của Đảng, Nhà nước đã tạo nền tảng quan trọng cho việc hình thành và phát triển các quan hệ xã hội trong lĩnh vực thể thao. Cụ thể:

a) Chủ trương, đường lối của Đảng

- Kết luận số 70-KL/TW ngày 31/01/2024 của Bộ Chính trị xác định rõ yêu cầu phát triển thể dục, thể thao toàn diện, bền vững, gắn với nâng cao thể lực, tầm vóc con người Việt Nam; phát triển thể thao thành tích cao, đồng thời quan tâm đến phong trào thể dục, thể thao quần chúng.

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lào Cai thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 định hướng phát triển toàn diện, chú trọng nâng cao thể chất, tinh thần người dân, xem đây là yếu tố then chốt, đồng thời nhấn mạnh việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ mạnh mẽ cho vận động viên, huấn luyện viên và các hoạt động thể thao, nhằm hiện thực hóa mục tiêu xây dựng tỉnh Lào Cai xanh, hài hòa, bản sắc và hạnh phúc, tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống.

b) Chính sách của Nhà nước về thể thao

- Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 15/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ) xác định phát triển thể thao thành tích cao và phong trào thể dục, thể thao quần chúng là nhiệm vụ ưu tiên, chú trọng chế độ đãi ngộ, chính sách khuyến khích vận động viên, huấn luyện viên, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển tài năng và giữ gìn nguồn nhân lực thể thao.

- Đề án phát triển thể lực, tầm vóc con người Việt Nam giai đoạn 2011–2030 (Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011) nhấn mạnh vai trò của các chính sách tài chính, cơ chế khuyến khích đối với cá nhân, tổ chức tham gia phát triển thể lực, thể thao.

- Luật Thể dục, Thể thao 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung 2018, Luật Ngân sách nhà nước 2025, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 và các văn bản hướng dẫn liên quan đã quy định thẩm quyền và trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc xây dựng các chế độ, chính sách chi phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho vận động viên, huấn luyện viên và các chủ thể tham gia tổ chức hoạt động thể thao.

- Chính phủ đã ban hành các nghị định, thông tư hướng dẫn cụ thể như Nghị định số 349/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Quy định

chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu; Thông tư số 117/2025/TT-BTC ngày 16/12/2025 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao tại Việt Nam.

c) Vai trò của các chính sách đối với quan hệ xã hội

- Các chủ trương, đường lối và chính sách này hình thành hệ thống quan hệ xã hội cơ bản giữa Nhà nước, các cơ quan quản lý nhà nước, vận động viên, huấn luyện viên, các tổ chức thể thao và các đơn vị tham gia tổ chức, tài trợ giải thi đấu.

- Đồng thời, chính sách khuyến khích sự tham gia của xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc phát triển thể thao, góp phần đa dạng hóa nguồn lực, nâng cao chất lượng tổ chức các giải thi đấu, bảo đảm chế độ, quyền lợi hợp pháp và công bằng cho các chủ thể tham gia.

- Những chính sách này cũng đặt nền tảng pháp lý và định hướng để các địa phương, trong đó có tỉnh Lào Cai, xây dựng cơ chế cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng nhu cầu phát triển thể thao thành tích cao, phong trào thể dục, thể thao quần chúng, đồng thời duy trì ổn định các quan hệ xã hội trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

1. Thực trạng quan hệ xã hội tại tỉnh Lào Cai

Trong những năm qua, tỉnh Lào Cai đã quan tâm xây dựng và phát triển các quan hệ xã hội liên quan đến lĩnh vực thể dục, thể thao, nhằm thúc đẩy phong trào thể thao quần chúng, phát triển thể thao thành tích cao và bảo đảm chế độ, quyền lợi cho vận động viên, huấn luyện viên. Thực trạng các quan hệ xã hội trên địa bàn tỉnh hiện nay có thể đánh giá như sau:

a) Quan hệ giữa Nhà nước và vận động viên, huấn luyện viên

- Việc ban hành Nghị quyết số 30/2021/NQ-HĐND về mức chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và các giải thi đấu thể thao đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng, bảo đảm chế độ dinh dưỡng, tiền lương, tiền hỗ trợ tập huấn, thi đấu, tiền đi lại, thuê chỗ ở, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn...

- Chế độ này đã tạo động lực quan trọng để vận động viên, huấn luyện viên yên tâm tập luyện, nâng cao thành tích, đồng thời hạn chế tình trạng “chảy máu tài năng” sang các địa phương khác. Nhiều vận động viên sau khi giải nghệ tiếp tục gắn bó với tỉnh trong vai trò huấn luyện viên, góp phần xây dựng lực lượng kế cận ổn định.

b) Quan hệ giữa Nhà nước và các cơ quan, tổ chức tham gia tổ chức giải thi đấu

- Các quan hệ xã hội giữa cơ quan quản lý nhà nước, các sở, ngành, địa phương và đơn vị tổ chức giải thi đấu được duy trì tương đối chặt chẽ. Việc phân công nhiệm vụ trong tổ chức giải, bố trí nguồn lực, quản lý kinh phí và huy động lực lượng phục vụ giải đã hình thành cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm công tác tổ chức giải diễn ra đúng quy định.

- Tuy nhiên, hiện nay, một số mức chi và nội dung chi không còn phù hợp với thực tế, ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức giải và quyền lợi của các lực lượng tham gia, đồng thời làm phát sinh nhu cầu điều chỉnh để bảo đảm tính khả thi và minh bạch.

c) Quan hệ giữa Nhà nước và cộng đồng, doanh nghiệp, các nguồn lực xã hội

- Hoạt động xã hội hóa thể thao trên địa bàn tỉnh vẫn còn hạn chế, một số giải thi đấu phụ thuộc nhiều vào nguồn ngân sách Nhà nước. Việc huy động tài trợ, quảng cáo, hỗ trợ từ doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng chưa đồng đều, dẫn đến phát sinh các quan hệ xã hội mới cần được điều chỉnh, hướng dẫn cụ thể trong chính sách mới.

- Sự tham gia của các chủ thể này trong công tác tổ chức giải thi đấu và chăm sóc, bảo vệ vận động viên còn thiếu cơ chế phối hợp chặt chẽ, dẫn đến đôi khi chưa tối ưu hóa nguồn lực xã hội.

d) Quan hệ nội bộ trong đội tuyển, lực lượng vận động viên, huấn luyện viên

- Việc thực hiện chế độ chi đã góp phần ổn định quan hệ nội bộ, nâng cao tinh thần đoàn kết, động viên các vận động viên, huấn luyện viên nỗ lực tập luyện, thi đấu.

- Tuy nhiên, sự khác biệt về mức chi, chế độ giữa các môn thể thao, các cấp đội tuyển (đội tuyển trẻ, đội tuyển năng khiếu, đội tuyển thành tích cao) đôi khi dẫn đến một số bất cập về mặt xã hội, đòi hỏi phải có điều chỉnh để bảo đảm công bằng, minh bạch và thống nhất.

e) Những vấn đề đặt ra đối với chính sách mới

- Việc cập nhật, điều chỉnh mức chi phù hợp với tình hình kinh tế – xã hội, chi phí thực tế, nhu cầu tập luyện và thi đấu của vận động viên, huấn luyện viên là cần thiết.

- Cần hoàn thiện cơ chế huy động và quản lý các nguồn lực ngoài ngân sách, đồng thời quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong tổ chức các giải thi đấu, đảm bảo công khai, minh bạch, tránh chồng chéo.

Chính sách mới cần hướng tới sự ổn định, lâu dài trong các quan hệ xã hội giữa Nhà nước, vận động viên, huấn luyện viên, các tổ chức tham gia tổ chức giải, cộng đồng và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển thể thao toàn diện trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Nhìn chung, thực trạng các quan hệ xã hội liên quan đến vận động viên, huấn luyện viên và tổ chức các giải thi đấu thể thao tại tỉnh Lào Cai cơ bản ổn định, nhưng để phù hợp với việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp và tình hình thực tế với không gian tỉnh mới được mở rộng sau hợp nhất đòi hỏi cần ban hành Nghị quyết mới để điều chỉnh, hoàn thiện, tạo cơ sở pháp lý thống nhất và hiệu quả cho công tác quản lý, phát triển thể dục, thể thao của tỉnh trong giai đoạn tiếp theo.

2. Lý do cần có quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Việc ban hành quy định pháp luật về nội dung, mức chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và các giải thi đấu thể thao tại tỉnh Lào Cai là cần thiết, nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình phát triển thể thao, cụ thể như sau:

a) Bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của các chủ thể tham gia hoạt động thể thao

- Các vận động viên, huấn luyện viên, các lực lượng tham gia tổ chức giải thi đấu có quyền được hưởng chế độ, chính sách phù hợp theo quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực tế, một số chế độ chi, mức chi chưa đồng bộ, chưa cập nhật theo điều kiện kinh tế – xã hội hiện nay.

- Việc ban hành quy định pháp luật cụ thể sẽ đảm bảo sự minh bạch, thống nhất trong việc thực hiện chế độ, chính sách, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cá nhân, tập thể tham gia hoạt động thể thao.

b) Điều chỉnh quan hệ giữa Nhà nước, địa phương và các tổ chức, cá nhân tham gia thể thao

- Quan hệ xã hội trong lĩnh vực thể thao gồm nhiều chủ thể: cơ quan quản lý nhà nước, địa phương, vận động viên, huấn luyện viên, đơn vị tổ chức giải, cộng đồng và doanh nghiệp tham gia tài trợ.

- Quy định pháp luật sẽ xác lập quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của từng chủ thể, làm cơ sở pháp lý để phối hợp hiệu quả, giảm thiểu xung đột, chông chéo trong tổ chức giải và quản lý các nguồn lực, đảm bảo công bằng và hiệu quả trong hoạt động thể thao.

c) Khắc phục bất cập, tăng cường hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách

- Thực tế hiện nay, một số mức chi cũ đã không còn phù hợp với điều kiện kinh tế, giá cả và nhu cầu thực tiễn. Nếu không có quy định pháp luật rõ ràng, việc áp dụng chế độ chi có thể thiếu thống nhất, ảnh hưởng đến công tác quản lý, tổ chức giải và chất lượng tập luyện, thi đấu.

- Quy định pháp luật giúp xác định rõ thẩm quyền, cơ chế dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí, bảo đảm sử dụng ngân sách công đúng mục đích, tiết kiệm, minh bạch và hiệu quả.

d) Tạo môi trường xã hội ổn định, thúc đẩy phát triển thể thao

- Quy định pháp luật cụ thể sẽ hình thành các chuẩn mực, quy chuẩn về quan hệ xã hội giữa Nhà nước, các cơ quan quản lý, vận động viên, huấn luyện viên, đơn vị tổ chức giải và cộng đồng.

- Nhờ đó, các quan hệ xã hội được thiết lập trên cơ sở công bằng, minh bạch, bảo đảm quyền lợi và nghĩa vụ của các bên, tạo động lực phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao, đồng thời ổn định lực lượng vận động viên, huấn luyện viên tại địa phương.

e) Đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và hiện đại hóa quản lý

- Quy định pháp luật sẽ chuẩn hóa các chế độ, mức chi, trách nhiệm tổ chức, tạo điều kiện áp dụng các công cụ quản lý hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, kiểm tra, thanh toán chế độ.

- Điều này giúp tăng cường tính minh bạch, giảm thủ tục hành chính rườm rà, đồng thời nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong lĩnh vực thể thao.

Việc ban hành quy định pháp luật là cần thiết để điều chỉnh các quan hệ xã hội liên quan đến vận động viên, huấn luyện viên và các giải thi đấu thể thao, tạo cơ sở pháp lý vững chắc, bảo đảm công bằng, minh bạch, hiệu quả trong quản lý và tổ chức hoạt động thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

3. Thẩm quyền ban hành các quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, các quy định pháp luật liên quan đến chính sách hỗ trợ phát triển du lịch thuộc thẩm quyền ban hành của các cơ quan sau:

Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai: có thẩm quyền ban hành các nghị quyết quy định các chính sách phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, trong đó bao gồm các quy định về hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng, vay vốn, bảo tồn văn hóa, phát triển hạ tầng và xúc tiến quảng bá.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai: có quyền ban hành các quyết định, kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện các chính sách do Hội đồng nhân dân ban hành, đồng thời đề xuất xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến phát triển du lịch.

Các sở, ngành chuyên môn như Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, Sở Tư pháp, ... phối hợp nghiên cứu, tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách, đảm bảo phù hợp với đặc điểm, điều kiện địa phương.

Các tổ chức chính trị – xã hội và cộng đồng dân cư có vai trò tham gia ý kiến phản biện, giám sát việc thực thi chính sách.

Việc xác định rõ thẩm quyền sẽ giúp đảm bảo tính khả thi, pháp lý và sự đồng thuận trong quá trình xây dựng và ban hành các quy định pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội liên quan.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Căn cứ kết quả đánh giá thực trạng quan hệ xã hội và yêu cầu hoàn thiện Quy định về nội dung, mức chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai sau khi hợp nhất tỉnh Lào Cai và Yên Bái, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất như sau:

1. Về việc ban hành chính sách mới

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết mới Quy định về nội dung, mức chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Nội dung Nghị quyết mới gồm các nội dung cơ bản sau:

- Quy định này quy định về một số nội dung, mức chi đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao và các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai, bao gồm:

+ Các giải thi đấu thể thao được tổ chức theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã;

+ Mức chi tiền lương, hỗ trợ, chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao quần chúng và thể thao người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Lào Cai được thực hiện theo Nghị quyết này.

+ Chế độ tiền lương đối với thành viên đội tuyển thể thao thành tích cao (đội tuyển cấp tỉnh, đội tuyển trẻ cấp tỉnh, đội tuyển năng khiếu tỉnh) tham gia tập trung tập huấn, thi đấu.

+ Chế độ dinh dưỡng đối với thành viên đội tuyển thể thao thành tích cao (đội tuyển cấp tỉnh, đội tuyển trẻ cấp tỉnh, đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh) trong thời gian tham gia tập trung tập huấn thi đấu.

+ Chi giải thưởng đối với các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh, cấp xã

+ Chi giải thưởng đối với các giải thể thao thi đấu quy mô quốc tế do tỉnh Lào Cai chủ trì tổ chức

+ Chế độ đãi ngộ đặc thù đối với lĩnh vực thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai

- Quy định này không áp dụng đối với trường hợp kinh phí thực hiện do nguồn tài trợ. Các nội dung, mức chi trong trường hợp kinh phí được tài trợ thực hiện theo thỏa thuận giữa Ban Tổ chức giải với Nhà tài trợ.

2. Về sửa đổi, bổ sung chính sách

- Dự thảo Nghị quyết đã điều chỉnh phạm vi áp dụng và thẩm quyền từ cấp huyện sang cấp xã, đồng thời giữ nguyên cấp tỉnh đối với các quyết định quan trọng, nhằm bảo đảm sự phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Việc thay đổi này tạo điều kiện cho ủy ban nhân dân cấp xã chủ động triển khai các giải thi đấu thể thao địa phương, phối hợp với các đơn vị liên quan, đồng thời đảm bảo thực hiện chế độ, mức chi cho vận động viên, huấn luyện viên theo đúng quy định của tỉnh.

- Các chế độ, chính sách cũ về vận động viên, huấn luyện viên, tổ chức giải đấu được giữ nguyên nội dung nhưng được cập nhật, làm rõ mức chi, cơ chế thanh toán, trách nhiệm cơ quan quản lý, bảo đảm minh bạch, thống nhất với chính quyền hai cấp.

3. Về quy trình xây dựng văn bản

Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15 và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. Trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua tại kỳ họp cuối năm 2025.

4. Về nguồn lực triển khai

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách tỉnh để thực hiện các chế độ, mức chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và tổ chức các giải thi đấu thể thao theo quy định tại Nghị quyết.

- Các đơn vị cấp xã, cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức giải cũng bố trí nguồn đối ứng từ ngân sách địa phương phù hợp với khả năng cân đối, đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chi cho vận động viên, huấn luyện viên và lực lượng tham gia giải đấu.

- Đẩy mạnh xã hội hóa trong triển khai chính sách, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cộng đồng tham gia tài trợ, hỗ trợ giải đấu, trang thiết bị, huấn luyện và các hoạt động phát triển thể thao.

- Việc huy động nguồn lực ngoài ngân sách phải minh bạch, công khai và phù hợp quy định pháp luật, đảm bảo không làm phát sinh chi phí ngoài dự toán ngân sách nhà nước và không ảnh hưởng quyền lợi của vận động viên, huấn luyện viên.

Báo cáo này đã tổng hợp, phân tích và đánh giá thực trạng các quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định nội dung, mức chi đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao và các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Nội dung báo cáo làm cơ sở khoa học, thực tiễn để Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận và quyết định việc ban hành Nghị quyết, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, triển khai chính sách và phát triển thể thao địa phương.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLTDĐT.

GIÁM ĐỐC

Nông Việt Yên

